

BacterLab Division



MÔI TRƯỜNG NUÔI CẤY 2 NGĂN

BacterPlate™ Môi trường 2 ngăn ESBL/ KPC

Môi trường nuôi cấy vi sinh vật nuôi cấy và phát hiện vi khuẩn tiết ESBL và phân biệt trực khuẩn Gram (-) giảm nhạy cảm với carbapenem bằng cơ chế tiết KPC.

Code: 05051



I. MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG

- **BacterPlate™ Môi trường 2 ngăn ESBL/ KPC** là môi trường nuôi cấy sinh màu 2 ngăn dùng nuôi cấy và phát hiện sàng lọc vi khuẩn tiết ESBL và phân biệt trực khuẩn Gram (-) giảm nhạy cảm với carbapenem bằng cơ chế tiết KPC.
- Bao gói bằng màng bán thấm Cellulose film giúp cân bằng độ ẩm môi trường trong quá trình bảo quản.

II. NGUYÊN TẮC

- **BacterPlate™ Môi trường 2 ngăn ESBL/ KPC** là môi trường 2 ngăn gồm ESBL và KPC. Áp dụng cấy phát hiện sàng lọc vi khuẩn tiết ESBL và phân biệt trực khuẩn Gram (-) giảm nhạy cảm với carbapenem bằng cơ chế tiết KPC.
- ESBL: Môi trường sinh màu cho phát hiện qua đêm vi khuẩn Gram âm sinh beta-lactamase phổ rộng (ESBL).
- KPC: Môi trường nuôi cấy sinh màu chọn lọc và khác biệt, được thiết kế để sử dụng trong phát hiện trực tiếp định tính khuẩn lạc đường tiêu hóa với vi khuẩn *Enterobacteria* kháng carbapenem (CRE) để hỗ trợ phòng ngừa và kiểm soát CRE.

III. THÀNH PHẦN

Trong 1 lít môi trường ESBL (tham khảo)

Peptone and yeast extract	17,0 g
Chromogenic mix	1,0 g
Bacteriological agar	15,0 g
Selective mix	0,57 g

pH của môi trường hoàn chỉnh ở 25⁰C: 7.9 ± 0.2

Trong 1 lít môi trường KPC (tham khảo)

Peptone and yeast extract	17,0 g
Chromogenic mix	1,0 g
Bacteriological agar	15,0 g
Selective mix	0,4 g

pH của môi trường hoàn chỉnh ở 25⁰C: 7.0 ± 0.2

**Lưu ý: thành phần này mang tính chất tham khảo ngoài ra công ty chúng tôi sẽ pha chế thành phần theo yêu cầu hoặc theo hồ sơ thầu.*

IV. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

- Để đĩa thạch môi trường về nhiệt độ phòng. Làm khô đĩa môi trường trong tủ ẩm bằng cách mở hé một phần đĩa môi trường.
- Cấy các mẫu xét nghiệm từ môi trường tăng sinh lên bề mặt đĩa thạch môi trường.
- Ủ các đĩa đã được cấy ở điều kiện hiếu khí ở 35 – 37°C, trong 18 – 24 giờ. Kéo dài thời gian ủ nếu cần.
- Quan sát hình thái khuẩn lạc và các tính chất, phản ứng.

V. ĐỌC KẾT QUẢ

- Sau khi ủ theo thời gian yêu cầu, quan sát khuẩn lạc phát triển trên bề mặt đĩa với tính chất đặc trưng về: kích thước khuẩn lạc, màu sắc, hình thái.
- Để định danh của vi khuẩn phân lập được phải được tiến hành tiếp theo bởi các thử nghiệm thích hợp.

VI. KẾT QUẢ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM

BacterLab kiểm tra chất lượng mỗi lô sản phẩm bằng chủng chuẩn ATCC/ WDCM

CHŨNG VI SINH VẬT	ĐIỀU KIỆN Ủ	KẾT QUẢ NUÔI CẤY
Ngăn ESBL		
<i>ESBL E.coli</i> CIP 103982	35 – 37 °C, 16-24 giờ	Đỏ mờ, khuẩn lạc nhỏ
<i>ESBL K. Pneumoniae</i> ATCC 700603		Xanh kim loại
<i>E.faecalis</i> ATCC 29212		Bị ức chế
Ngăn KPC		
<i>E. coli</i> IMP NCTC 13476	35 – 37 °C, 16-24 giờ	Màu hồng, tâm đen
<i>K. pneumoniae</i> ATCC BAA 1705		Xanh kim loại
<i>K. pneumoniae</i> NCTC 13438		Xanh kim loại
<i>E. faecalis</i> ATCC 29212		Bị ức chế
<i>K. pneumoniae</i> ATCC 13883		Bị ức chế
<i>S. aureus</i> ATCC 25293		Bị ức chế
<i>C. albicans</i> ATCC 60193		Bị ức chế

VII. ĐIỀU KIỆN BẢO QUẢN VÀ VẬN CHUYỂN

- Bảo quản lưu trữ: 2 – 8°C.
- Vận chuyển: Nhiệt độ môi trường.

VIII. QUY TẮC ĐÓNG GÓI

- Đóng gói: 10 đĩa/ hộp hoặc theo yêu cầu của khách hàng.

IX. HẠN SỬ DỤNG

- Hạn sử dụng: 03 tháng kể từ ngày sản xuất.

BacterLab is Brand of *LABone Scientific Equipment Co.ltd.*

Nhà máy: Số 228/13/3 Nguyễn Thị Lăng, Xã Tân Phú Trung, Huyện Củ Chi, Tp.HCM
Hotline: 0978 782 147 | Email: info@labone.vn | Website: www.labone.vn